

Bản án số: **120/2022/HSST**

Ngày 11/11/2022

**NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẮC BÌNH, TỈNH BÌNH THUẬN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà ThA Nữ Kiều OA

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Tấn Khoa

Ông Trần Ngọc Đỗi

Thư ký phiên tòa: Ông Bá Văn Nhân -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình tham gia phiên tòa: Ông Tẩn Đình Thống - Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 11 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bắc Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 102/2022/HSST, ngày 13/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 104/2022/QĐXXST-HS ngày 24/10/2022 đối với các bị cáo:

1. Mai Thị L (tên gọi khác: N), sinh năm 1988; Nơi sinh: Bình Thuận

ĐKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn Hồng A, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Mai Văn A1 (đã chết) và bà Trương Thị C; Bị cáo là con lớn nhất trong gia đình có 03 người lớn nhất sinh 1991 N nhất sinh 1992; Chồng: Huỳnh Công L1; Con có 03 người lớn nhất 2004, nhỏ nhất 2014.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện nay đang tại ngoại ở xã Hòa Thắng, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận và có mặt tại phiên tòa.

2. Trương Thị N (Tên gọi khác: không), sinh năm 1965; Nơi sinh: Bình Thuận

ĐKHKT và chỗ ở hiện nay: Thôn A, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 2/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Trương N1 và bà Cao Thị A1 (đều đã chết); A chị em ruột có 05 người lớn nhất sinh 1953 N nhất sinh 1969; Chồng: Nguyễn Trường X; Con có 05 người lớn nhất 1983, nhỏ nhất 1992.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú; hiện nay đang tại ngoại ở xã H, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận và có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lê Thị P, sinh năm 1962

Địa chỉ: Thôn A, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/7/2022, tại khu vực Bàu Ông thuộc thôn A, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận, cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình phối hợp với Công an xã Hoà Thắng bắt quả tang Mai Thị L

(tức là N), sinh ngày 17/4/1988, ở thôn Hồng Lâm, xã Hoà Thắng đang bán (ghi) lô số đề cho bà Trương Thị N, sinh năm 1965 và Lê Thị Phụng, sinh năm 1962, ở cùng thôn Hồng Lâm, xã Hoà Thắng, huyện Bắc Bình. Cơ quan CSĐT đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Mai Thị L, Trương Thị N, Lê Thị P và tạm giữ các tang, vật chứng, gồm: Thu giữ của bà Mai Thị L: 01 tờ pho ghi số đề, 24.910.000 đồng tiền VNĐ (trong đó có 810.000 đồng là tiền bán lô đề) 01 túi vải có dây đeo màu đen, kích thước (27x20)cm, 01 túi vải màu hồng, có dây đeo kích thước (23x11)cm, 150 tờ giấy vớ được cắt hình chữ nhật kích thước (5x4)cm, 01 xe mô tô biển số 86B2 -611.07, nhãn hiệu Vision màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31, màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu I phone 13 màu đen, số IMEL: 356858904311264; Thu giữ của bà Trương Thị A: 01 tờ pho ghi số đề, 200.000 đồng tiền VNĐ, 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh và 01 xe đạp điện màu đỏ nhãn hiệu OKINAWA và thu giữ của bà Lê Thị P 10.770.000 đồng tiền VNĐ.

Quá trình điều tra, Mai Thị L, Trương Thị N và Lê Thị P khai nhận như sau: Vào khoảng 8 giờ 30 phút ngày 03/7/2022, Mai Thị L điều khiển xe mô tô biển số 86B2 - 611.07, loại Vision từ nhà đi bán vé số dạo và đến khu vực Chợ làng thì Lộc ngồi tại gốc cây mê, sát lề đường, tại khu vực Bàu Ông thuộc thôn A, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận, để bán vé số và nếu ai có nhu cầu mua lô số đề thì Lộc bán. Khi L ngồi tại gốc cây mê, Trương Thị N điều khiển xe đạp hiệu OKINAWA

đến hỏi mua lô số đề thì L đồng ý bán cho N, do N mua nhiều số nên có yêu cầu Lộc đưa giấy, cây viết để N tự ghi các con số đề và số tiền cần mua trên giấy (tức phơ đề). Khi đang chờ N ghi các con số đề và số tiền cần mua giao cho L thì có một người phụ nữ xưng tên T (không rõ nhân thân, lai lịch) có hỏi mua lô số đề thì L bán cho người này con số 88, hình thức bao lô, mua tất cả với 03 đài là Đà Lạt, Kiên Giang và Tiền Giang, rồi L ghi vào 01 tờ giấy, rồi sao lại qua tờ giấy nhỏ con số 88, số tiền mua, đài bán và ngày bán đưa cho người phụ nữ tên T thì người này đưa cho L số tiền mua bao lô đề là 180.000 đồng, rồi bỏ đi. Sau đó, Lê Thị P đi bộ đến hỏi mua lô số đề thì L lấy tờ giấy đã ghi cho người phụ nữ tên T, tiếp tục ghi cho P 05 con số (gồm: con số 20, 36, 35, 28 và 89), hình thức P mua là đánh đầu, đuôi 02 số, mua tất cả 03 đài là Đà Lạt, Kiên Giang và Tiền Giang, với tổng số tiền mua là 762.000 đồng, nhưng L chỉ lấy từ Phụng số tiền 630.000 đồng, L bớt cho Phụng 132.000 đồng. Lúc này, N cũng ghi xong tờ giấy (tức phơ đề) các con số đề, số tiền mua và hình thức A mua là đầu, đuôi 02 số, mua cho tất cả 03 đài Đà Lạt, Kiên Giang và Tiền Giang, L nhận tờ phơ N đã ghi xem và có tính tiền mua đề trên phơ đề ra, tổng cộng N mua đề trên phơ số tiền là 10.150.000 đồng. Lúc kiểm tra, tính tiền trên phơ đề xong, L đưa tờ phơ đề lại cho N, để N kiểm tra lại xem có sai sót gì không. Khi N đang cầm phơ đề trên tay phơ để kiểm tra lại và báo L đã đúng, chính xác rồi thì lực lượng Công an ập vào bắt giữ Lộc, N và Phụng, thu giữ 02 tờ phơ đề (trong đó, 01 tờ L cầm trên tay và 01 tờ phơ đề N cầm trên tay) và yêu cầu L và N diễn giải 02 phơ đề thu giữ với tổng cộng số tiền ghi đề là 11.092.000 đồng (trong đó, tờ phơ đề đánh số 01 số tiền 942.000 đồng, tờ phơ đề đánh số 02 số tiền 10.150.000 đồng). Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Mai Thị L, Trương Thị N, Lê Thị P và cùng với tang vật nêu trên. Sau đó, Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình cũng đã ra quyết định trả tự do đối với L, N và P trong ngày 03/7/2022.

Ngày 21/7/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Bắc Bình tiến hành khám xét chỗ ở của Mai Thị Lộc nhưng không thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Hình thức đánh lô số đề và quy ước tỷ lệ thắng, thua cụ thể như sau: Hình thức đánh đầu đuôi hai số: Là đánh 02 số của giải tám (là số đầu) và 02 số cuối của giải đặc biệt (là số đuôi) theo kết quả xổ số kiến thiết trong ngày để xác định thắng-thua; hình thức này khi người chơi mua 1.000 đồng/01 con số thì người ghi số đề (cái) ghi thành 1.200 đồng/01 con số, tỷ lệ trúng số đề được xác định theo tỷ lệ 0 ăn 60 (tức 1.000 đồng thắng được 60.000 đồng). Hình thức bao lô hai số: Là căn cứ vào 02 số cuối tính từ giải tám đến giải đặc biệt của 18 lô số theo kết quả xổ số kiến thiết trong ngày để xác định thắng-thua và hình thức này khi người mua 10.000 đồng/01 con số mua thì người mua đề phải trả cho người bán 120.000 đồng (do chỉ tính tiền 12/18 lô số và cho lại khách mua 06 lô số không tính tiền, nhưng

kết quả trúng thì tính cả 18 lô số), tỷ lệ trúng lô đề được xác định theo tỷ lệ 01 ăn 60.

Lời khai nhận của Mai Thị L, Trương Thị N, Lê Thị P phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang có thu giữ tang, vật chứng nên đủ căn cứ xác định: Mai Thị L thực hiện hành vi bán (ghi) lô số đề cho Lê Thị P, Trương Thị N và 01 người phụ nữ tên T (chưa rõ họ tên) trên 02 tờ phơ đề với tổng số tiền 11.092.000 đồng và Trương Thị N thực hiện hành vi mua lô số đề do Mai Thị L bán trên 01 tờ phơ đề, với tổng số tiền 10.150.000 đồng, chưa có kết quả xổ số kiến thiết để xác định thắng -thua thì bị phát hiện bắt giữ đề nghị xử lý.

Ngoài ra Mai Thị L còn khai nhận bắt đầu việc bán lô đề từ tháng 05/2022 cho đến ngày 03/7/2022 thì bị bắt, L không bán hết tất cả các ngày trong tháng mà chỉ bán trong tháng 05/2022 là 20 ngày, tháng 06/2023 là 15 ngày, tổng cộng số ngày bán lô số đề là 35 ngày, nhân cho 80.000 đồng/ngày, bằng số tiền 2.800.000 đồng, riêng ngày 03/7/2022 thu được số tiền 810.000 đồng, tổng cộng là 3.610.000 đồng là số tiền thu lợi bất chính có được từ việc bán lô số đề. Do không xác định được số tiền dùng vào việc đánh bạc trong 01 ngày là bao nhiêu nên không có căn cứ xác định Mai Thị L phạm tội nhiều lần.

Về tang vật chứng của vụ án: 01 túi vải có dây đeo màu đen, kích thước (27x20)cm, 01 túi vải màu hồng, có dây đeo kích thước (23x11)cm, 150 tờ giấy vớ được cắt hình chữ nhật kích thước (5x4)cm, đây là dụng cụ có liên quan đến vụ án nên sẽ chuyển vào kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình để xem xét xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với 02 tờ phơ đề thu trên tay của Mai Thị L và Trương Thị N, sẽ kèm theo hồ sơ vụ án.

Cơ quan điều tra thu giữ số tiền trong người của những người tham gia đánh bạc, tổng cộng là 35.880.000 đồng (trong đó của Mai Thị L 24.910.000 đồng, của Trương Thị N 200.000 đồng và của Lê Thị P 10.770.000 đồng) và đã chuyển tất cả số tiền nói trên vào tài khoản tạm giữ của Chi cục thi hành án dân sự huyện Bắc Bình để xử lý theo quy định pháp luật.

Đối với số tiền 810.000 đồng do Mai Thị L bán lô số đề cho Lê Thị P và 01 phụ nữ tên T mà có, sẽ đề nghị tịch thu nộp vào ngân sách Nhà nước.

Đối với Mai Thị L khai: L bán lô số đề từ tháng 05/2022 đến ngày 03/7/2022 bắt quả tang thì L thu lợi bất chính tổng cộng là 2.800.000 đồng nên cần phải buộc L nộp lại số tiền 2.800.000 đồng để nộp vào Ngân sách nhà nước.

Cơ quan CSĐT đã thu giữ: 01 xe mô tô biển số 86B2 - 611.07, nhãn hiệu Vision màu trắng, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31, màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu I phone 13 màu đen, số IMEL: 356858904311264, 01 điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh và 01 xe đạp điện màu đỏ nhãn hiệu OKINAWA. Quá trình điều tra xác định các phương tiện nêu trên không liên quan đến vụ án nên Cơ quan CSĐT đã ra quyết định xử lý vật chứng giao trả lại cho chủ sở hữu theo quy định của pháp luật. Cụ thể: trả 02 điện thoại di động (trong đó 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A31, màu trắng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu I phone 13 màu đen) cho bà Mai Thị L; trả 01 xe mô tô biển số 86B2 -611.07, nhãn hiệu Vision màu trắng cho Huỳnh Công L (là chồng của Mai Thị L) đứng tên đăng ký chủ sở hữu; trả 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO màu xanh vào 01(một) xe đạp điện màu đỏ nhãn hiệu OKINAWA cho bà Trương Thị N.

Bản cáo trạng số 100/CT-VKS-BB ngày 05/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố các bị cáo Mai Thị L và Trương Thị N về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố và tranh luận vẫn giữ nguyên cáo trạng và đề nghị áp dụng:

Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Mai Thị L từ 09 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 18 đến 24 tháng về tội “*Đánh bạc*”

Khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 khoản 2 Điều 51, Điều 38, Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) xử phạt bị cáo Trương Thị N từ 06 đến 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách là 12 đến 18 tháng về tội “*Đánh bạc*”

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 35, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Phạt tiền bị cáo Mai Thị L số tiền 25.000.000 đồng để tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Phạt tiền bị cáo Trương Thị N số tiền 20.000.000 đồng để tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Về phần xử lý tang vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Lưu hồ sơ vụ án: Đối với 02 tờ pho đề thu trên tay của Mai Thị L và Trương Thị N.

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi vải có dây đeo màu đen, kích thước (27x20)cm, 01 túi vải màu hồng, có dây đeo kích thước (23x11)cm, 150 tờ giấy vớ được cắt hình chữ nhật kích thước (5x4)cm.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

- Số tiền 2.800.000 đồng thu lợi bất chính của Mai Thị L.
- Số tiền 810.000.000 đồng bán đề của Mai Thị L cho Lê Thị P và người phụ nữ tên Thành (không rõ lai lịch).
- Số tiền 10.150.000 đồng do Trương Thị N mua đề.

Trả lại tài sản không liên quan đến vụ án:

- Cho bị cáo Mai Thị L số tiền 24.100.000 đồng;
- Trả lại cho Lê Thị P số tiền 10.770.000 đồng
- Trả cho bị cáo Trương Thị N số tiền 200.000 đồng;

Tiếp tục tạm giữ số tiền 24.910.000 đồng của bị cáo Mai Thị L, số tiền 200.000 đồng của bị cáo Trương Thị N nộp ngày 01 tháng 8 năm 2022 vào số tài khoản 3949.0.1054520 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình tại Kho bạc Nhà nước huyện Bắc Bình để đảm bảo việc thi hành án.

Về phần dân sự: Không.

Lời nói sau cùng của các bị cáo:

Bị cáo L: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm trở về với gia đình.

Bị cáo N: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đã biết hành vi của mình là sai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tra tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan điều tra – Công an huyện Bắc Bình, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo, người liên

quan không có ý kiến hoặc khiếu nại và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, trình tự thủ tục tố tụng cũng như các quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định pháp luật.

[2] Về chứng cứ buộc tội bị cáo: Tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo Mai Thị L và Trương Thị N đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng đã nêu, các bị cáo khẳng định những lời khai của mình trong quá trình điều tra vụ án là hoàn toàn tự nguyện, không bị bức cung, ép cung và cáo trạng truy tố là hoàn toàn đúng, không oan. Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản phạm tội quả tang, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Qua đó có căn cứ kết luận: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/7/2022, tại khu vực Bàu Ông thuộc thôn A, xã H, huyện B, tỉnh Bình Thuận do Mai Thị L bán (ghi) lô số đề với hình thức thắng - thua bằng tiền cho Trương Thị N với số tiền 10.150.000 đồng, cho Lê Thị P với số tiền 762.000 đồng và 01 người phụ nữ tên Thành (chưa rõ họ tên) với số tiền 180.000 đồng, tổng số tiền 11.092.000 đồng, nhưng chưa có kết quả xổ số kiến thiết thì bị lực lượng Công an ập đến bắt quả tang.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bắc Bình truy tố các bị cáo Mai Thị L và Trương Thị N về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo:

Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo đã xâm hại đến trật tự công cộng, nếp sống văn minh của xã hội và ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, các bị cáo nhận thức được hành vi đánh bạc hiện nay đang là vấn đề nhức nhối; các lực lượng chức năng, các cấp chính quyền, các cơ quan, tổ chức xã hội tại địa phương đang nỗ lực sử dụng nhiều biện pháp tuyên truyền phòng ngừa và đấu tranh ngăn chặn việc đánh bạc nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện với mục đích thu lợi bất chính. Điều đó thể hiện sự coi thường pháp luật của các bị cáo. Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra cần phải bị xử lý nghiêm trước pháp luật, nhằm mục đích giáo dục các bị cáo phải có ý thức tuân thủ, chấp hành các quy định của pháp luật, đồng thời để đấu tranh phòng ngừa với loại tội phạm này.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Các bị cáo Mai Thị L và Trương Thị N chưa có tiền án, tiền sự là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Xét không cần bắt các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, chưa cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách. Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi đang cư trú để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách là phù hợp với mức độ, tính chất, hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra.

[5] Về hình phạt bổ sung: Trong vụ án này xét thấy cần phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

Xét mức đề nghị phạt tiền của đại diện Viện kiểm sát tại Tòa là có cơ sở nên chấp nhận.

[6] Đối với hành vi đánh bạc của Lê Thị P tuy có tham gia đánh bạc nhưng chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm để Cơ quan điều tra xem xét, xử lý hình sự nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bắc Bình chuyển cho Trưởng Công an huyện ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với người phụ nữ tên T (không rõ họ và tên), Cơ quan CSĐT đã xác minh nhưng do không đủ yếu tố để xác định nên không đủ căn cứ đề nghị xử lý.

[7] Về xử lý vật chứng:

Đối với 02 tờ phơ đề thu trên tay của Mai Thị L và Trương Thị N Hội đồng xét xử xét thấy đây là chứng cứ của vụ án nên cần lưu vào hồ sơ.

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi vải có dây đeo màu đen, kích thước (27x20)cm, 01 túi vải màu hồng, có dây đeo kích thước (23x11)cm và 150 tờ giấy vờ được cắt hình chữ nhật kích thước (5x4)cm. Đây là những tài sản không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

- Số tiền 2.800.000 đồng thu lợi bất chính của Mai Thị L.
- Số tiền 810.000.000 đồng bán đề của Mai Thị L cho Lê Thị P và người phụ nữ tên Thành (không rõ lai lịch) trong số tiền 24.910.000 đồng.
- Số tiền 10.150.000 đồng do Trương Thị N mua đề.

Trả lại tài sản không liên quan đến vụ án:

- Trả cho bị cáo Mai Thị L số tiền 24.100.000 đồng trong số tiền 24.910.000 đồng;
- Trả cho bị cáo Trương Thị N số tiền 200.000 đồng;
- Trả lại cho Lê Thị P số tiền 10.770.000 đồng.

[8] Về phần bồi thường dân sự: Không.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Mai Thị Lộc phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt: Bị cáo Mai Thị L **09 (Chín)** tháng tù; cho hưởng án treo; thời gian thử thách đối với bị cáo là 18 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 11/11/2022.

Căn Cứ: khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố bị cáo Trương Thị A phạm tội “Đánh bạc”

Xử phạt: Bị cáo Trương Thị N **06 (Sáu)** tháng tù; cho hưởng án treo; thời gian thử thách đối với bị cáo là 12 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 11/11/2022.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 35, khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Phạt tiền bị cáo Mai Thị L số tiền 25.000.000 đồng (Hai mươi lăm triệu đồng) để tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Phạt tiền bị cáo Trương Thị N số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng) để tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Giao các bị cáo Mai Thị L và Trương Thị N cho UBND xã H, huyện Bắc Bình, tỉnh Bình Thuận để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp cùng chính quyền địa phương trong việc giám sát và giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Toà án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật về Thi hành án Hình sự.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Lưu hồ sơ vụ án: Đối với 02 tờ phơ đề thu trên tay của Mai Thị L và Trương Thị N.

Tịch thu tiêu hủy: 01 túi vải có dây đeo màu đen, kích thước (27x20)cm, 01 túi vải màu hồng, có dây đeo kích thước (23x11)cm và 150 tờ giấy vớ được cắt hình chữ nhật kích thước (5x4)cm.

Tịch thu sung ngân sách Nhà nước:

- Số tiền 2.800.000 đồng thu lợi bất chính của Mai Thị L.

- Số tiền 810.000.000 đồng bán đề của Mai Thị L cho Lê Thị P và người phụ nữ tên T (không rõ lai lịch) trong số tiền 24.910.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 01 tháng 8 năm 2022 vào số tài khoản 3949.0.1054520 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình tại Kho bạc Nhà nước huyện Bắc Bình.

- Số tiền 10.150.000 đồng do Trương Thị N mua đề.

Trả lại tài sản không liên quan đến vụ án:

- Cho bị cáo Mai Thị L số tiền 24.100.000 đồng trong số tiền 24.910.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 01 tháng 8 năm 2022 vào số tài khoản 3949.0.1054520 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình tại Kho bạc Nhà nước huyện Bắc Bình;

- Trả cho bị cáo Trương Thị N số tiền 200.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 01 tháng 8 năm 2022 vào số tài khoản 3949.0.1054520 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình tại Kho bạc Nhà nước huyện Bắc Bình.

- Trả lại cho Lê Thị P số tiền 10.770.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 01 tháng 8 năm 2022 vào số tài khoản 3949.0.1054520 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình tại Kho bạc Nhà nước huyện Bắc Bình.

Tiếp tục tạm giữ số tiền 24.100.000 đồng của bị cáo Mai Thị L, số tiền 200.000 đồng của bị cáo Trương Thị N theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 01 tháng 8 năm 2022 vào số tài khoản 3949.0.1054520 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bắc Bình tại Kho bạc Nhà nước huyện Bắc Bình để đảm bảo việc thi hành án.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Bị cáo Mai Thị L phải nộp **200.000** đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo Trương Thị N phải nộp **200.000 đồng** án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đã giải thích chế định án treo cho các bị cáo.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND (tỉnh + huyện)
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện
- Bị cáo, người liên quan;
- Lưu HS.

ThA Nữ Kiều OA